Thứ Hai, Ngày 10 Tháng 3 Năm 2025

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Giằng co

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, nhóm cổ phiếu ngân hàng khởi sắc từ đầu phiên, giúp lan tỏa sắc xanh sang nhiều nhóm ngành. Tuy nhiên, áp lực chốt lời khiến nhiều cổ phiếu chịu sức ép và quay đầu đảo chiều. Thanh khoản thị trường giảm nhẹ nhưng vẫn duy trì ở mức cao hơn trung bình 20 ngày.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 4.23 điểm (+0.32%), đạt 1,330.28 điểm; HNX-Index tăng 1.09 điểm (+0.46%), đạt 239.50 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 22.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 1,022.5 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 575.66 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FPT, SSI, FRT.

▶ VCB (+1.79%), VIC (+4.42%), BCM (+6.93%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. FPT (-1.49%), LPB (-1.69%), EIB (-2.77%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Viễn thông và F&B là các nhóm ngành kiềm hãm đà tăng của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VGI, FOX, VNM, MSN.

▶ **Góc nhìn kỹ thuật:** VN-Index mở cửa với gap-up 7 điểm, tạo đà tăng giá tích cực trong phiên sáng. Tuy nhiên, càng về cuối phiên, lực bán mạnh dần lên, khiến đà tăng chững lại. Đến phiên chiều, phe bán chiếm ưu thế, đẩy lùi đáng kể sự hưng phấn của bên mua. Dù khối lượng giao dịch vẫn duy trì ở mức cao, diễn biến giá cho thấy nhà đầu tư đã bắt đầu thận trọng hơn, và kết phiên với nến Doji. Sau chuỗi tăng mạnh 5 tuần liên tiếp từ đáy tháng 1, thị trường có thể sẽ bước vào nhịp điều chỉnh kỹ thuật, cần thiết để củng cố trước khi tiếp tục xu hướng tăng.

Dựa trên diễn biến giá gần đây, VN-Index đã chuyển sang trạng thái tăng giá, như kịch bản tích cực đã được phân tích. Mục tiêu tiếp theo của VN-Index được kỳ vọng sẽ là vùng 1.350 điểm nhưng có thể đan xen những phiên giảm kỹ thuật.

Kịch bản tiêu cực: Hành động chốt lời dâng trào cùng với áp lực bán ròng của khối ngoại tiếp diễn sẽ lan tỏa tâm lý tiêu cực và phá vỡ vùng hỗ trợ quan trọng 1,280-1,300 điểm. Chúng tôi đánh giá vùng hỗ trợ này có vai trò then chốt đối với sự tiếp diễn của xu hướng tăng, do ngưỡng hỗ trợ thể hiện trên cả đồ thị ngày (Daily chart), đồ thị tuần (Weekly chart). Một nhịp giảm giá quyết liệt có thể tác động tiêu cực đến tâm lý thị trường.

Chiến lược: Thị trường đã cho thấy tín hiệu tích cực, phá vỡ kênh giao dịch sideway. VN-Index nhiều khả năng sẽ duy trì xu hướng tăng điểm để tiến về 1,350 điểm. Nhà đầu tư có thể gia tăng vị thế tại các phiên giảm điểm với thanh khoản trung bình và spread nhỏ. Ở trường hợp tiêu cực, đánh mất 1,280-1,300 điểm, nhà đầu tư có thể giảm tỷ trọng để quản lý rủi ro danh mục.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,330	0.3	5.3	6.6	14.5	1.7	5,541,438
VN30 Index	1,391	0.1	4.5	11.3	11.2	1.6	3,875,440
VN Midcap	1,997	-0.4	5.2	7.2	18.2	1.5	1,036,775
VN Smallcap	1,507	-0.1	4.1	3.0	17.9	1.1	281,397
HNX Index	240	0.5	5.1	1.3	21.8	1.3	326,652
UpCom	99	0.1	2.6	8.7	13.4	1.8	1,542,531

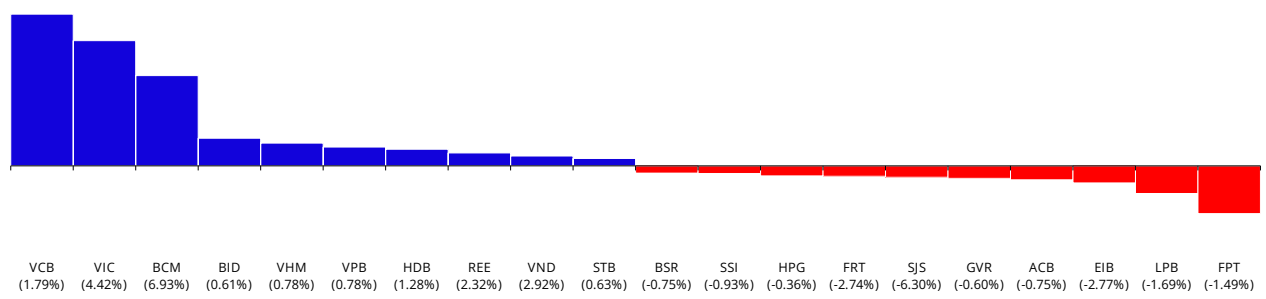
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.2	5.0	0.6	1.2	26.9	3.5	130,935
Bảo hiểm	-0.8	4.5	8.9	22.2	16.7	1.7	54,881
Bất động sản	1.9	12.8	9.9	-0.9	15.1	1.2	752,018
CNTT	-1.5	-1.6	-8.1	45.0	26.3	5.5	223,615
Dầu khí	0.4	5.5	42.7	6.3	23.5	2.6	67,893
Dịch vụ tài chính	0.0	10.9	9.3	0.3	20.0	1.5	210,965
Tiện ích	-0.1	1.2	0.3	-7.3	20.0	1.9	290,219
Du lịch và Giải trí	0.4	3.4	-1.8	29.6	13.7	10.3	126,514
Hàng & DV CN	0.4	5.0	5.3	8.1	13.6	1.6	153,048
Hàng CN & Gia dụng	-0.5	0.3	-4.0	1.8	13.8	1.8	59,638
Hóa chất	-0.6	10.6	5.4	8.0	5.9	2.1	243,111
Ngân hàng	0.5	4.4	7.7	12.4	9.4	1.6	2,280,806
Ô tô và phụ tùng	-1.0	3.1	2.5	-6.6	19.4	1.1	14,747
Tài nguyên Cơ bản	-0.4	9.0	3.7	-1.2	17.3	1.4	227,311
Th.phẩm & Đồ uống	-0.2	2.5	-0.1	-4.9	20.7	2.5	431,872
Truyền thông	0.3	13.2	17.3	84.0	22.4	1.8	3,496
Xây dựng và Vật liệu	0.0	5.6	8.7	4.7	24.9	1.5	137,089
Y tế	-0.6	-1.7	-1.7	8.6	18.2	2.1	39,428

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	0.0	-2.8	-4.2	-2.4	-4.3	1.1
USD/JPY	147	-0.5	-1.5	-3.1	-3.1	-6.3	0.2
USD/CNY	7	0.2	-0.4	-0.6	0.2	-0.5	1.1
KRW/USD	1,454	0.3	-0.4	0.2	1.5	-1.2	11.0
EUR/USD	1	-0.2	-3.4	-5.1	-3.0	-4.6	0.6
USD/VND	25,520	0.0	-0.3	0.5	0.6	0.1	3.5
Dầu Thô	67	0.3	-1.7	-7.1	-2.0	-6.3	-13.8
Xăng	237	12.4	8.4	12.7	21.2	18.4	-6.2
Khí đốt	5	4.9	11.9	33.9	45.8	27.0	155.6
Than	103	-1.4	1.2	-3.7	-22.5	-17.6	-23.8
Vàng	2,914	0.2	0.7	0.2	8.2	11.0	33.5
Thép cuộn	3,392	-0.3	-1.0	-1.7	-5.4	-2.3	-13.8

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. VPB – Ngân hàng: Bà Phạm Thị Nhung đã hoàn tất mua vào 30 triệu cổ phiếu VPB, tăng sở hữu tại VPBank lên 0.4546%, tương đương sở hữu 36.07 triệu cổ phiếu.

2. HVN – Hàng không: Trong khuôn khổ chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng bí thư Tô Lâm đến Indonesia, Vietnam Airlines đã chính thức công bố khai thác đường bay thẳng giữa TP. Hồ Chí Minh và Denpasar từ tháng 6/2025.

3. DXS – Bất động sản: HĐQT Đất Xanh Services quyết định góp vốn thành lập công ty con với tên gọi là CTCP Bất động sản Opus Realty, vốn điều lệ 10 tỷ đồng do DXS sở hữu 51%, ngành nghề kinh doanh là bất động sản.

4. VCI – Chứng khoán: Vietcap sẽ trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, mặt tỷ lệ 6.5% và không thực hiện chia tách cổ phiếu như 3 năm trước.

5. TNH – Chăm sóc sức khỏe: Mekong Capital thông báo Quỹ Mekong Enterprise Fund IV (MEF IV) đã trở thành cổ đông của Công ty cổ phần Tập đoàn Bệnh viện TNH. Đây là lần đầu tiên, Mekong Capital rót vốn vào lĩnh vực bệnh viện.

6. QNS – Tiêu dùng: Năm 2024, Đường Quảng Ngãi ghi nhận doanh thu 10.678 tỷ đồng, LNST 2.377 tỷ đồng, lần lượt vượt 19% và 77% so với kế hoạch năm. Năm 2025, QNS dự kiến giảm kế hoạch kinh doanh so với KQKD năm 2024.

7. NAB – Ngân hàng: Ngân hàng Nam Á vừa công bố tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, với chỉ tiêu LNTT ở mức 5,000 tỷ đồng (+10% YoY), cổ tức ở mức 25%.

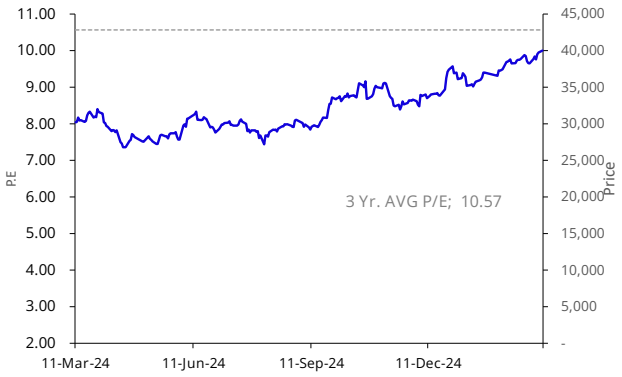
8. SJE – Xây dựng: SJE đặt kế hoạch năm 2025, mục tiêu doanh thu đạt 2.069,6 tỷ đồng và LNTT đạt 208 tỷ đồng.

9. HDC – Bất động sản: Sau khi nâng sở hữu lên 38.71% vào ngày 13/2, Hodeco (HDC) tiếp tục mua thêm hơn 730,000 cổ phiếu Xây lắp Thừa Thiên Huế (HUB), nâng sở hữu lên 39.96% vốn điều lệ.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – STB

STB – Ngân hàng: PYN Elite Fund, cổ đông tổ chức lớn nhất tại Sacombank, đã bán hơn 1.1 triệu cổ phiếu STB, giảm sở hữu xuống 5.96%.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	3/9/2025	3/10/2025	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Công nghệ Thông tin	21.6	545	815	671	
2	Xây dựng và Vật liệu	12.1	1,001	1,158	1,033	
3	Bất động sản	11.3	3,984	3,470	3,119	
4	Bán lẻ	7.0	456	727	679	
5	Dịch vụ tài chính	5.9	2,554	3,776	3,567	
6	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	4.7	194	204	195	
7	Y tế	4.0	62	69	66	
8	Thực phẩm và đồ uống	2.6	1,231	1,359	1,324	
9	Ngân hàng	2.4	5,745	5,006	4,888	
10	Bảo hiểm	-2.3	53	53	54	
11	Ô tô và phụ tùng	-5.2	129	99	104	
12	Hàng cá nhân & Gia dụng	-10.8	146	140	157	
13	Dầu khí	-13.8	296	228	265	
14	Tài nguyên Cơ bản	-14.1	1,309	1,090	1,269	
15	Du lịch và Giải trí	-15.2	121	112	132	
16	Hóa chất	-16.3	736	650	777	
17	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-20.6	774	786	991	

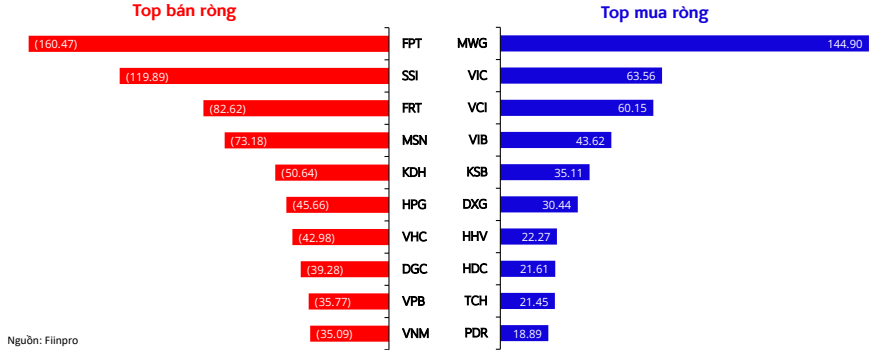
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	26,650	-0.9	0.2	2.3	59	1,225.3	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,400	0.8	1.0	1.0	102	666.0	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	14,100	2.9	2.9	11.9	131	449.5	
STB	Sacombank	Ngân hàng	40,000	0.6	3.0	8.4	68	597.3	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	139,300	-1.5	-0.9	-8.7	47	745.2	
VIC	VinGroup	Bất động sản	47,300	4.4	12.5	16.6	75	465.4	
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	96,800	1.8	3.8	6.1	66	428.0	
IJC	Becamex IJC	Bất động sản	15,350	7.0	4.8	10.8	600	198.1	
VCI	Chứng khoán Vietcap	Dịch vụ tài chính	39,250	0.8	5.2	18.2	43	549.3	
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	80,200	6.9	6.1	13.1	602	192.4	
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng và Vật liệu	13,000	2.4	2.4	11.6	114	193.2	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	62,200	0.5	5.8	2.0	22	503.0	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	91,300	-2.9	2.6	32.9	56	231.3	
REE	Cơ Điện Lạnh REE	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	75,000	2.3	3.3	10.5	139	133.6	
FRT	Bán lẻ FPT	Bán lẻ	177,500	-2.7	-2.2	-4.4	125	135.9	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	80,200.0	6.9	6.1	13.1	6.5	80.20	
REE	Cơ Điện Lạnh REE	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	75,000.0	2.3	3.3	10.5	2.6	75.00	
IJC	Becamex IJC	Bất động sản	15,350.0	7.0	4.8	10.8	6.2	15.35	
TDC	Becamex TDC	Bất động sản	13,100.0	6.9	3.6	13.9	5.7	13.10	
ITC	Đầu tư kinh doanh Nhà	Bất động sản	11,000.0	6.8	5.3	0.9	6.4	11.00	
KSB	Khoáng sản Bình Dương	Tài nguyên Cơ bản	20,650.0	3.3	2.5	11.3	2.9	20.65	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	14,100.0	2.9	2.9	11.9	3.3	14.10	
LCG	LIZEN	Xây dựng và Vật liệu	10,900.0	1.9	1.4	5.3	1.8	10.90	
ACC	Đầu tư và XD Bình Dương ACC	Xây dựng và Vật liệu	14,400.0	0.3	-0.3	-1.4	0.1	14.40	
FRT	Bán lẻ FPT	Bán lẻ	177,500.0	-2.7	-2.2	-4.4	-2.4	177.50	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
3/10/2025	1,848.9	2,425.1	-576.2
3/7/2025	2,069.7	2,215.3	-145.5
3/6/2025	2,854.5	2,422.6	431.9
3/5/2025	4,366.0	4,724.8	-358.9
3/4/2025	2,118.1	2,443.5	-325.4
3/3/2025	2,100.0	2,477.6	-377.7
2/28/2025	1,839.2	2,825.1	-985.9
2/27/2025	1,385.6	2,025.1	-639.5
2/26/2025	1,715.0	2,013.1	-298.1
2/25/2025	1,839.4	2,180.2	-340.7
2/24/2025	1,866.3	2,131.8	-265.5
2/21/2025	1,313.0	1,507.3	-194.3
2/20/2025	1,367.6	1,762.3	-394.7
2/19/2025	1,979.0	1,625.6	353.4
2/18/2025	1,365.0	1,508.8	-143.8
2/17/2025	1,195.7	1,796.8	-601.1

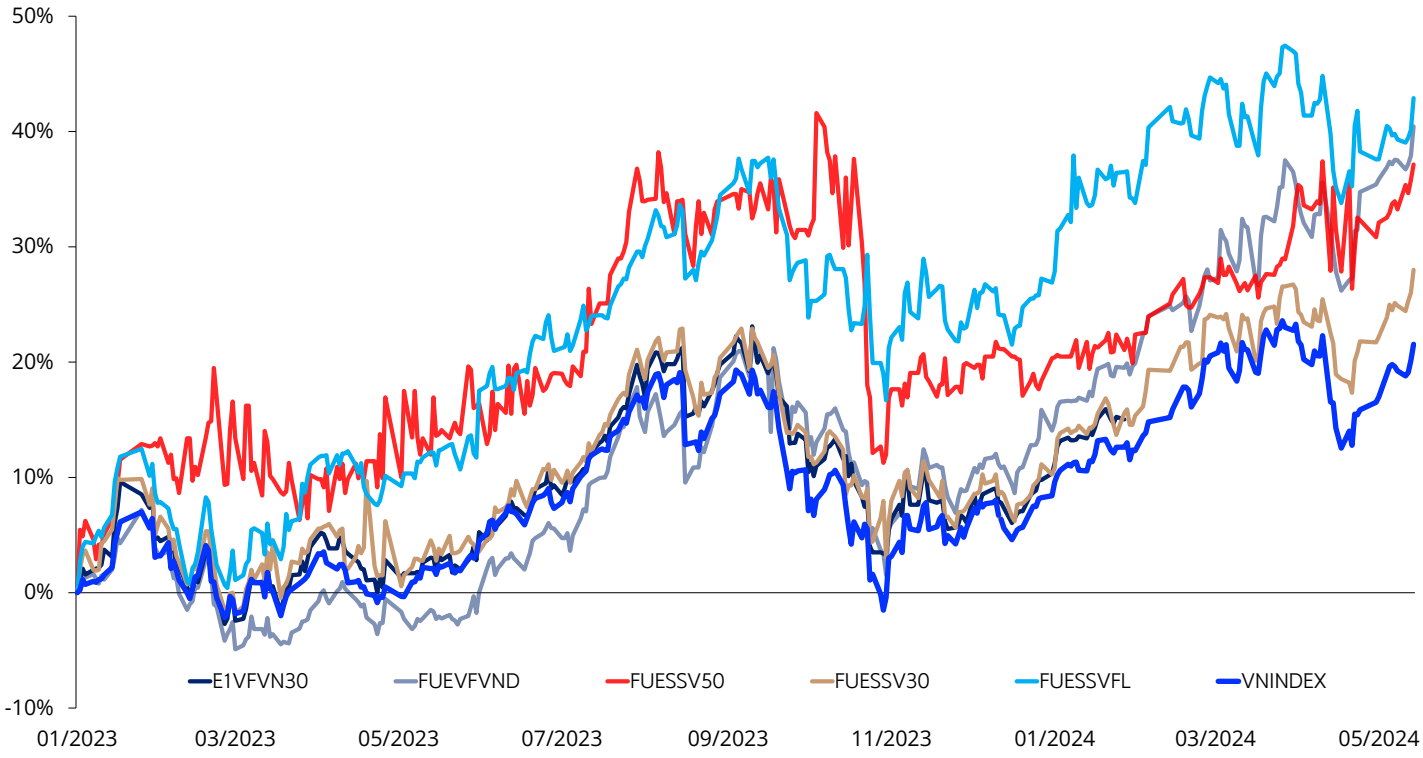
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	24,300	0.6%	4.3%	3.5%	411,000	10.0	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	20,790	0.4%	3.7%	3.4%	10,600	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	23,550	0.4%	5.1%	6.6%	505,400	11.9	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	33,640	0.8%	2.7%	0.4%	498,700	16.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	18,650	0.8%	4.5%	4.1%	90,400	1.7	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	17,220	0.7%	4.0%	3.1%	18,800	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	16,750	0.4%	4.7%	2.9%	4,900	0.1	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	9,410	2.4%	0.1%	10.7%	1,300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	9,250	0.8%	3.9%	3.1%	400	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,470	-0.2%	5.1%	3.9%	60,400	0.8	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	14,030	-0.1%	5.6%	7.1%	4,600	0.1	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,210	0.0%	4.4%	0.4%	1,500	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,700	0.9%	0.6%	-1.0%	5,100	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,560	n.a	2.7%	-0.1%	20,100	0.3	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,200	0.0%	1.0%	6.3%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	247.5	(364,095)	(717,845)	12.0	13.6	1.0	2.02	1.6	10.2	62.0
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.2	-	-	14.9	25.3	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	19.2	(34,568)	(53,853)	14.8	18.9	0.9	2.21	1.4	8.6	80.8
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	477.8	(229,986)	(175,629)	13.9	16.3	1.0	2.13	1.8	11.7	81.6
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	10.2	14.5	0.9	1.67	1.6	11.4	46.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	7.0	-	-	11.5	16.8	0.9	1.76	1.7	10.5	62.6
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	31.5	20,853	293,950	13.2	15.4	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	20.5	48.8	0.8	1.82	1.5	11.5	49.2
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	73.1	26,732	26,732	10.8	19.3	0.9	2.00	1.6	10.4	60.0
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.4	(12,053)	(12,053)	7.4	22.1	0.9	1.38	1.5	15.4	38.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.3	-	-	16.0	21.2	0.9	1.97	1.4	8.8	71.2
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	13.6	-	(15,225)	15.4	18.1	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-4.5	28.9	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.2	n.a	n.a	n.a	n.a	0.9	2.03	1.9	11.9	82.1
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities